

Phụ lục II
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LĨNH VỰC HỘ TỊCH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP, UBND CẤP XÃ
TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số 1452 /QĐ-UBND ngày /6/2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG
QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (02 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
01	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	
02	Xác nhận thông tin hộ tịch	

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (39 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
01	Đăng ký khai sinh	
02	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	
03	Đăng ký lại khai sinh	
04	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	
05	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	
06	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	
07	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	
08	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	
09	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	
10	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
11	Đăng ký kết hôn	
12	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	
13	Đăng ký lại kết hôn	
14	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	
15	Đăng ký khai tử	
16	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	
17	Đăng ký lại khai tử	
18	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	
19	Đăng ký giám hộ	
20	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	
21	Đăng ký chấm dứt giám hộ	
22	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	
23	Đăng ký giám sát việc giám hộ	
24	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ	
25	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	
26	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài	
27	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
28	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
29	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	
30	Đăng ký khai sinh lưu động	
31	Đăng ký kết hôn lưu động	
32	Đăng ký khai tử lưu động	
33	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
34	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
35	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
36	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	
37	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	
38	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	
39	Xác nhận thông tin hộ tịch	

Phần II

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT:

- Trung tâm phục vụ hành chính công: TTPVHCC.
- Thủ tục hành chính: TTHC
- Công chức Một cửa: CCMC
- Hành chính tư pháp và Hỗ trợ tư pháp: HCTP&BTTP
- Ủy ban nhân dân: UBND

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (02 TTHC)

1. Cấp bản sao trích lục hộ tịch

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP.	CCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng HCTP&BTTP	01 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo bản sao trích lục hộ tịch, chuyển lãnh đạo phòng.	Chuyên viên	03 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng HCTP&BTTP	01 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở Tư pháp	01 giờ
B6	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC	Văn thư Sở	01 giờ
B7	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

2. Xác nhận thông tin hộ tịch

2.1. Xác nhận thông tin hộ tịch (trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ.

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP.	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng HCTP&BTTP	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ:	Chuyên viên	

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch chuyển lãnh đạo phòng. 		06 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở Tư pháp	02 giờ
B6	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC	Văn thư Sở	02 giờ
B7	<ul style="list-style-type: none"> - Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi. 	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ làm việc

2.2. Xác nhận thông tin hộ tịch (trường hợp cần xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày làm việc

(Thời gian thực hiện theo quy định: 10 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 03 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng HCTP&BTTP. 	CCMC tại TTPVHCC	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng HCTP&BTTP	0,25 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch chuyển lãnh đạo phòng. 	Chuyên viên	5,25 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng HCTP&BTTP	0,5 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo Sở Tư pháp	0,5 ngày
B6	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC	Văn thư Sở	0,25 ngày
B7	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (39 TTHC)

1. Nhóm 05 TTHC, gồm:

1.1. Cấp bản sao trích lục hộ tịch

1.2. Đăng ký khai sinh

1.3. Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài

1.4. Đăng ký khai tử

1.5. Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo kết quả giải quyết thủ tục, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	01 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Công chức TP-HT	Công chức văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo

2. Nhóm 02 TTHC, gồm:

2.1. Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài

2.2. Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài

Tổng thời gian thực hiện TTHC theo quy định là: 10 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo văn phòng UBND cấp xã	0,25 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo văn bản kết quả giải quyết, chuyển lãnh đạo văn phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	6,5 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND	01 ngày

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
		cấp xã	
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	0,5 ngày
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho TTPVHCC.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	0,5 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày

3. Nhóm 03 TTHC, gồm:

3.1. Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài

3.2. Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới

3.3. Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)

*** Trong trường hợp không cần xác minh (Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 giờ làm việc)**

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo kết quả thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	01 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho TTPVHCC	Công chức VP UBND cấp xã	01 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo

*** Trường hợp cần xác minh** (Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã.	Công chức TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo Văn phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	12 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho TTPVHCC	Công chức văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	Công chức TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc

4. Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài

4.1. Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài (Đăng ký giám hộ cử)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	12 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc

4.2. Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài (Đăng ký giám hộ đương nhiên)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	05 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ làm việc

5. Nhóm 02 TTHC, gồm:

5.1. Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài (thời gian thực hiện theo quy định là 02 ngày làm việc)

5.2. Đăng ký chấm dứt giám hộ (thời gian thực hiện theo quy định là 02 ngày làm việc)

Thời gian thực hiện của 01 TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	05 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ làm việc

6. Nhóm 02 TTHC, gồm:

6.1. Đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc

6.2. Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài

*** Đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến phòng Tư pháp.	CCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Kết quả giải quyết TTHC chuyển lãnh đạo văn phòng UBND cấp xã	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	01 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCCMC tại TTPVHCC tỉnh	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.

*** Đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (trường hợp không xác minh)**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
-------	----------	-----------------------	---------------------

B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo kết quả giải quyết TTHC chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	04 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp huyện	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC tỉnh	Công chức phòng Tư pháp	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

*** Đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc (trường hợp xác minh)**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 04 ngày làm việc x 08 giờ = 32 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 06 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ:	Công chức	24 giờ

	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo phòng. 	Văn phòng UBND cấp xã	
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	01 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		32 giờ làm việc

7. Nhóm 02 TTHC, gồm:

7.1. Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài

7.2. Ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài

***Trường hợp không yêu cầu xác minh**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày x 08 giờ= 40 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã 	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo 	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	24 giờ

	cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo văn bản kết quả giải quyết, chuyển lãnh đạo phòng.		
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	04 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	04 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ

*** Trường hợp yêu cầu xác minh**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 ngày làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	0, 5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Kết quả giải quyết, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	04 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 ngày

B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	0,5 ngày
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	0,5 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày

8. Nhóm 04 TTHC, gồm:

8.1. Đăng ký lại khai sinh

8.2. Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài

8.3. Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân

8.4. Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân

* Trường hợp không yêu cầu xác minh

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo giấy khai sinh, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	12 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND xã	Lãnh đạo Văn phòng	02 giờ

		UBND cấp xã	
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc

*** Trường hợp phải thực hiện xác minh**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 17 ngày

(Thời gian thực hiện theo quy định: 25 ngày; thời gian đã cắt giảm: 08 ngày)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	0,25 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	13,5 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	0,5 ngày

B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	0,5 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			17 ngày

9. Nhóm 02 TTHC, gồm:

9.1. Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài

9.2. Đăng ký lại kết hôn

* Trường hợp không xác minh

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	12 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ

B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ làm việc

*** Trường hợp cần xác minh**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 17 ngày

(Thời gian thực hiện theo quy định: 25 ngày; thời gian đã cắt giảm: 08 ngày)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	0,25 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Giấy chứng nhận kết hôn, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	13,5 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	0,5 ngày
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	0,5 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian

	Tổng thời gian giải quyết TTHC	17 ngày
--	---------------------------------------	----------------

10. Xác nhận thông tin hộ tịch

10.1. Xác nhận thông tin hộ tịch (trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	08 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn Phòng UBND cấp xã	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	01 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

10.2. Xác nhận thông tin hộ tịch (trường hợp cần xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày làm việc

(Thời gian thực hiện theo quy định: 10 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 03 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	0,25 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	04 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	0,25 ngày
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TT PVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	0,25 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải			07 ngày làm việc

11. Đăng ký kết hôn

11.1. Đăng ký kết hôn (Trường hợp không cần xác minh):

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên		01 giờ

	nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo kết quả giải quyết thủ tục, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	01 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo

11.2. Đăng ký kết hôn (Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ: 05 ngày làm việc)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	03 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	03 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ:	Công chức Văn phòng	20 giờ

	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo Văn phòng. 	UBND cấp xã	
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	04 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	04 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức văn phòng UBND cấp xã	04 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ làm việc

12. Đăng ký nhận cha, mẹ, con

12.1. Đăng ký nhận cha, mẹ, con (trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã 	CCMC Tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo kết quả giải quyết TTHC chuyển lãnh đạo phòng. 	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	05 giờ

B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC Tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

12.2. Đăng ký nhận cha, mẹ, con (trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 08 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 03 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo văn bản kết quả giải quyết, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	24 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	04 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	04 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải	Công chức	02 giờ

	quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Văn phòng UBND cấp xã	
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ

13. Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới

13.1. Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới (Trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã	CCMC Tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo kết quả giải quyết TTHC chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	05 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC Tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ làm việc

13.2. Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới (Trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 08 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 03 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo văn bản kết quả giải quyết, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	24 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	04 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	04 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ

14. Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới

14.1. Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới (Trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 07 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử;	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ

	- Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã		
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo văn bản kết quả giải quyết, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	24 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	04 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	04 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ

14.2. Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới (Trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 08 ngày làm việc

(Thời gian thực hiện theo quy định: 12 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 04 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	0,25 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ:	Công chức Văn phòng	4,5 ngày

	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch, chuyển lãnh đạo phòng. 	UBND cấp xã	
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	0,5 ngày
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TT PVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	0,5 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải			08 ngày làm việc

15. Đăng ký giám hộ

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Văn phòng UBND cấp xã 	CCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Kết quả giải quyết TTHC chuyển lãnh đạo phòng. 	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	08 giờ

B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn Phòng UBND cấp xã	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	01 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

16. Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân

16.1. Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Kết quả giải quyết TTHC chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	08 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn Phòng UBND cấp xã	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	01 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải	Công chức	01 giờ

	quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Văn phòng UBND cấp xã	
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

16.2. Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 16 ngày

(Thời gian thực hiện theo quy định: 23 ngày; thời gian đã cắt giảm: 07 ngày)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	0,25 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	12,5 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	0,5 ngày
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	0,5 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 ngày

17. Đăng ký lại khai tử**17.1. Đăng ký lại khai tử (trường hợp không xác minh)**

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc x 08= 24 giờ

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	12 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ làm việc

17.2. Đăng ký lại khai tử (trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 07 ngày làm việc

(Thời gian thực hiện theo quy định: 10 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 03 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	0,25 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	3,5 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	0,5 ngày
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TT PVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	0,5 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải			07 ngày làm việc

18. Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con

18.1. Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con (trường hợp không xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ làm việc

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
----	----------	-----------------------	---------------------

B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	01 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Kết quả giải quyết TTHC chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	08 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn Phòng UBND cấp xã	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	01 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

18.2. Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con (trường hợp xác minh)

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 05 ngày làm việc x 08 giờ = 40 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	24 giờ

	cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo văn bản kết quả giải quyết, chuyển lãnh đạo phòng.		
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	04 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	04 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		40 giờ

19. Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài

19.1. Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài (trường hợp không cần xác minh)

Tổng thời gian giải quyết là : 05 ngày làm việc x 8 giờ = 40 giờ

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo văn bản kết quả giải quyết, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	24 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	04 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	04 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ

B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			40 giờ

19.1. Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài (trường hợp xác minh)

Tổng thời gian giải quyết là 10 ngày làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	0,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	6 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	0,5 ngày
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TT PVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	0,5 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải			10 ngày làm việc

20 Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài

20.1. Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài (Trường hợp xác minh)

Thời gian thực hiện 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ.

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo kết quả giải quyết TTHC, chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	12 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 giờ làm việc

20.2. Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài (trường hợp cần xác minh)

Thời gian thực hiện 07 ngày làm việc (Thời gian thực hiện theo quy định: 10 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 03 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã 	CCMC tại TTPVHCC	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	0,25 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ trong thời hạn không quá 01 ngày; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Văn bản xác nhận thông tin hộ tịch, chuyển lãnh đạo phòng. 	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	3,5 ngày
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	0,5 ngày
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TT PVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	0,5 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải			07 ngày làm việc

21. Nhóm 03 TTHC, gồm:

21.1. Đăng ký khai sinh lưu động

21.2. Đăng ký kết hôn lưu động

21.3. Đăng ký khai tử lưu động

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ làm việc

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển lãnh đạo Văn phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	12 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC trực tiếp cho công dân	Công chức văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc

22. Nhóm 02 TTHC, gồm:

22.1. Đăng ký giám sát việc giám hộ

22.2. Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ

*** Trường hợp không cần xác minh: 02 ngày làm việc x 08 giờ = 16 giờ**

(Thời gian thực hiện theo quy định: 03 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 01 ngày làm việc)

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Văn phòng UBND cấp xã	CCMC tại TTPVHCC	01 giờ

B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo Kết quả giải quyết TTHC chuyển lãnh đạo phòng.	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	08 giờ
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn Phòng UBND cấp xã	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	01 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	01 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 giờ làm việc

*** Trường hợp cần phải xác minh: 03 ngày làm việc x 08 giờ = 24 giờ**

(Thời gian thực hiện theo quy định: 05 ngày làm việc; thời gian đã cắt giảm: 02 ngày làm việc)

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Kiểm tra hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND cấp xã.	CCMC tại TTPVHCC	02 giờ
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho người nộp hồ sơ nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần bổ sung, hoàn thiện thông báo cho người nộp hồ sơ; - Trường hợp hồ sơ đáp ứng đủ điều kiện: Dự thảo kết quả giải quyết thủ tục hành chính, chuyển lãnh	Công chức Văn phòng UBND cấp xã	12 giờ

	đạo Văn phòng.		
B4	Xem xét, xử lý văn bản của chuyên viên trình lãnh đạo UBND cấp xã	Lãnh đạo Văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B5	Duyệt hồ sơ/ký văn bản xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 giờ
B6	Đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Văn phòng UBND cấp xã	Bộ phận văn thư	02 giờ
B7	Ghi vào sổ hộ tịch, lưu hồ sơ, chuyển kết quả giải quyết TTHC cho CCMC tại TTPVHCC	Công chức văn phòng UBND cấp xã	02 giờ
B8	Trả kết quả giải quyết	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		24 giờ làm việc
